

Số: 38 /TB-BVNTW

Hà Nội, ngày 10 tháng 02 năm 2026

THÔNG BÁO

V/v tổ chức Hội nghị Cập nhật kinh nghiệm chẩn đoán, điều trị bệnh tim bẩm sinh phức tạp

Kính gửi:

- Ban Giám đốc các bệnh viện Nhi, Sản Nhi;
- Ban Giám đốc các Bệnh viện Tim mạch & Lồng ngực;
- Ban lãnh đạo khoa Nhi, khoa Phẫu thuật Tim mạch & Lồng ngực các bệnh viện đa khoa;
- Ban lãnh đạo các trường đại học, cao đẳng y dược trên toàn quốc;

Nhằm nâng cao năng lực chuyên môn, tăng cường kết nối và cùng cố hợp tác trong lĩnh vực tim mạch nhi khoa, Bệnh viện Nhi Trung ương tổ chức Hội nghị **Cập nhật kinh nghiệm chẩn đoán, điều trị bệnh tim bẩm sinh phức tạp**. Hội nghị có sự tham gia của nhiều chuyên gia đến từ các nước như Hoa Kỳ, Nhật Bản, Hàn Quốc, Trung Quốc...

Thời gian: Ngày 12 – 13 tháng 3 năm 2026

Địa điểm: Bệnh viện Nhi Trung ương

Hình thức tổ chức: trực tiếp.

Ban tổ chức xin trân trọng thông báo và kính mời Quý đồng nghiệp đăng ký tham dự Hội nghị. Chi phí ăn ở, đi lại do cá nhân và đơn vị tự túc.

Để đăng ký tham dự đại biểu vui lòng truy cập đường link: <http://timbamsinhphuctap.rich.org.vn> hoặc quét mã QR:



Hạn cuối nhận đăng ký: ngày 05/03/2026.

Chi tiết xin liên hệ: Phòng Tổng hợp – Viện Đào tạo và Nghiên cứu SKTE – Bệnh viện Nhi Trung ương,

ĐT: 024.6273 8648.

Trân trọng. *X*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban Giám đốc (để biết)
- Lưu: VT, VĐT&NCSKTE (10)

K/T GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC *h*

**BỆNH VIỆN
NHI
TRUNG ƯƠNG**

Cao Việt Tùng

Cao Việt Tùng

CHƯƠNG TRÌNH HỘI NGHỊ
CẬP NHẬT KINH NGHIỆM CHẨN ĐOÁN, ĐIỀU TRỊ BỆNH TIM BẨM SINH PHỨC TẠP
AGENDA

Congress on Updates in Diagnosis and Treatment of Complex Congenital Heart Diseases

Thời gian: Ngày 12 - 13 tháng 3 năm 2026

Địa điểm: Bệnh viện Nhi Trung ương

Date: 12-13 March 2026

Venue: Vietnam National Children's Hospital

| HỘI TRƯỜNG HỒ CHÍ MINH/ HCM Hall | | |
|---|---|--|
| Ngày 1: 12/3/2026 Day 1: 12 March 2026 | | |
| 7.30-8.00 | Đón tiếp đại biểu <i>Registration</i> | |
| 8.00-8.30 | Khai mạc <i>Opening remarks</i> | |
| 8.30-11.00 | Phẫu thuật điều trị các bất thường thân-nón động mạch 1 (TLT-hẹp eo, Gián đoạn quai ĐMC, cửa sổ chủ-phế) <i>Conotruncal anomalies surgical repair 1 (VSD-CoA, IAA-VSD, AP Window)</i> | |
| Chủ tọa <i>Moderators</i> | GS. Tae-Gook Jun, GS. Roberto Di Donato, GS. Lee Heung-Jae | |
| 8.30-8.50 | <i>Chiến lược xử trí Tật chứng Fallot có van động mạch phổi nhỏ</i> Fallot with small pulmonary valve - save it for later repair | PGS. Kiet Tran Đại học Lund, Thụy Điển <i>Lund University, Sweden</i> |
| 8.50-9.10 | Gián đoạn quai động mạch chủ: tạo hình động mạch chủ với miếng vá mở rộng mặt sau-dưới quai chủ <i>IAA-VSD: arch reconstruction with lesser curvature patch</i> | GS. Tae-Gook Jun Trung tâm Y tế Samsung, Hàn Quốc <i>Samsung Medical Center, Seoul, Korea</i> |
| 9.10-9.30 | IAA-AP Window: Midterm outcomes at VNCH Gián đoạn quai ĐMC phối hợp cửa sổ chủ-phế: Kết quả trung hạn sau phẫu thuật tại Bệnh viện Nhi Trung ương | TS. Nguyễn Hoàng Linh Chi Bệnh viện Nhi Trung ương <i>Vietnam National Children's Hospital</i> |
| 9.30-9.50 | <i>Tổn thương quai động mạch chủ-thông liên thất kèm hẹp đường ra thất trái: sửa chữa 1 thì hay nhiều thì?</i> VSD-CoA or IAA-VSD with LVOTO: primary VSD closure or staged repair? | GS. Shu-Chien Huang Bệnh viện Đại học Quốc gia Đài Loan <i>National Taiwan University Hospital, Taiwan</i> |
| 9.50-10.10 | Hẹp nặng van động mạch chủ: Kết quả phẫu thuật và kết quả can thiệp <i>Critical AS: surgical repair versus intervention</i> | ThS. Nguyễn Thị Vân Anh Bệnh viện Nhi Trung ương <i>Vietnam National Children's Hospital</i> |
| 10.10-10.30 | Kết quả đa trung tâm trong điều trị phẫu thuật bệnh lý hẹp eo động mạch chủ kèm thông liên thất <i>Multicenter data of CoA-VSD</i> | GS. Jim St Louis Bệnh viện Trẻ em Augusta, Hoa Kỳ <i>Augusta Children's Hospital, USA</i> |
| 10.30-10.45 | Thảo luận <i>Discussion</i> | |
| 10.45-11.00 | Nghỉ giải lao <i>Coffee break</i> | |
| 11.00-12.00 | Center of Excellent Celebration Lễ vinh danh "Trung tâm Tim mạch xuất sắc của Children's Heart Link" | |
| | Phát biểu từ đại diện của Children's Heart Link <i>Speech from CHL</i> | |
| | Phát biểu từ đại diện Bệnh viện Nhi Trung ương <i>Speech from VNCH</i> | |
| | Phát biểu từ đại diện các đơn vị bạn <i>Speech from Children's Hospital 1</i> | |
| 12.00-13.30 | Nghỉ trưa <i>Lunch provided by CHL</i> | |

| 13:30-15:30 | Phẫu thuật điều trị bệnh lý thân nón 2 (thân chung động mạch, chuyển gốc động mạch, chuyển gốc động mạch có sửa chữa) <i>Conotruncal anomalies surgical repair 2 (truncus, TGA, TGA-VSD-PS, ccTGA)</i> | |
|-------------------------------------|--|--|
| Chủ tọa Moderators | GS. Tae-Gook Jun, GS. Shu-Chien Huang, TS. Cao Đăng Khang | |
| 13.30-13.45 | Phẫu thuật chuyển vị hai gốc trong điều trị bệnh lý chuyển gốc động mạch có sửa chữa-thông liên thất-hẹp hoặc teo phổi <i>Double root translocation for ccTGA-VSD-PS</i> | GS. Chang-Ha Lee Bệnh viện Bucheon Sejong, Hàn Quốc <i>Bucheon Sejong Hospital, Korea</i> |
| 13.45-14.00 | Bệnh đảo gốc động mạch: kỹ thuật chuyển vị kín và kết quả phẫu thuật chuyển vị tại Bệnh viện Samsung <i>TGA: closed technique with surgical outcomes at SMC</i> | GS. Tae-Gook Jun Trung tâm Y tế Samsung, Hàn Quốc <i>Samsung Medical Center, Seoul, Korea</i> |
| 14.00-14.15 | Phẫu thuật Nikaidoh tại viện Nhi: Chỉ định, kỹ thuật và kết quả điều trị <i>Nikaidoh procedure at VNCH: Indication, surgical techniques and midterm outcomes</i> | PGS. Nguyễn Lý Thịnh Trường Bệnh viện Nhi Trung ương <i>Vietnam National Children's Hospital</i> |
| 14.15-14.30 | Kết quả điều trị cho bệnh nhân chuyển gốc động mạch-vách liên thất nguyên vẹn <i>Outcomes of TGA-IVS</i> | GS. Jim St Louis Bệnh viện Trẻ em Augusta, Hoa Kỳ <i>Augusta Children's Hospital, USA</i> |
| 14.30-14.45 | Kết quả phẫu thuật chuyển vị đại động mạch tại viện Nhi VNCH outcomes with ASO | ThS. Nguyễn Tuấn Mai Bệnh viện Nhi Trung ương <i>Vietnam National Children's Hospital</i> |
| 14.45-15.00 | Phẫu thuật Nikaidoh cho bệnh lý chuyển gốc động mạch-thông liên thất-hẹp phổi <i>Nikaidoh procedure for TGA-VSD-PS</i> | GS. Shu-Chien Huang Bệnh viện Đại học Quốc gia Đài Loan <i>National Taiwan University Hospital, Taipei, Taiwan</i> |
| 15:00-15.15 | Thảo luận <i>Discussion</i> | |
| 15.15-15.30 | Nghỉ giải lao <i>Coffee break</i> | |
| 15.30-17.15 | Phiên can thiệp tim mạch kèm theo trình diễn ca lâm sàng <i>Pediatric cardiac intervention combined with live cases demonstration</i> | |
| Chủ tọa Moderators | GS. Kang I-Seok, BS. Marisham Bin Che Modd, TS. Cao Việt Tùng, GS. Lê Trọng Phi | |
| 15.30-15.45 | Phát triển can thiệp tim mạch tại Bệnh viện Nhi Trung ương <i>The evolution of interventional cardiology at the Vietnam National Children's Hospital</i> | TS. Cao Việt Tùng Bệnh viện Nhi Trung ương <i>Vietnam National Children's Hospital</i> |
| 15.45-16.00 | Đóng dù ống động mạch ở trẻ sinh non và cân nặng thấp <i>Device closure in low birth weight of patent ductus arteriosus in children</i> | GS. I-Seok Kang Trung tâm Y tế Samsung <i>Samsung Medical Center</i> |
| 16.00-16.15 | Can thiệp bệnh lý hẹp eo động mạch chủ <i>Intervention in patient with CoA</i> | BS. Marisham Bin Che Modd Viện Tim Quốc gia <i>National Heart Institute, Malaysia</i> |
| 16.15-16.30 | Can thiệp đóng dù ASD: giới hạn an toàn của thông tim can thiệp <i>ASD device closure: Interventional cardiac catheterization's safe boundaries</i> | TS. Đỗ Nguyên Tín Bệnh viện Nhi đồng 1 <i>Children's Hospital 1</i> |
| 16.30-16.45 | Kết quả can thiệp điều trị PA-IVS tại viện Bệnh viện Nhi Trung ương <i>Outcomes of cardiac catheterization to treatment of PA-IVS at Vietnam National Children's Hospital</i> | TS. Lê Hồng Quang Bệnh viện Nhi Trung ương <i>Vietnam National Children's Hospital</i> |
| 16.45-17.00 | Vai trò của siêu âm và CT ứng dụng trong việc lên kế hoạch can thiệp cho bệnh nhân <i>Echocardiography and computed tomography's function in CHD patient intervention planning</i> | ThS. Phuoc Duong Bệnh viện Trẻ em Alder Hey, Anh <i>Alder Hey Children's Hospital, Liverpool, UK</i> |
| 17.00-17.15 | Thảo luận <i>Discussion</i> | |

Ngày 2 – 13/3/2026
Day 2: 13 March 2026

| | | |
|---------------------------|--|---|
| 8:00-10.00 | <p>Gây mê - Hồi sức tim mạch: Vai trò của làm việc nhóm trong bệnh lý tim bẩm sinh phức tạp và tiến trình hướng tới ERAS <i>CV anesthesiologist-ICU care: Team work management on complex CHD and progression toward ERAS</i></p> | |
| Chủ tọa Moderators | GS. Hung Nguyen, BSKKII. Nguyễn Thị Thu Hằng, BS. Casey Culberson | |
| 8.00-8.15 | <p>Tầm quan trọng của tiếp cận đa mô thức tại phòng mổ và bàn giao bệnh nhân tới hồi sức trong quản lý bệnh tim bẩm sinh phức tạp <i>The important of multidisciplinary care in the operating theatre and handover to ICU for complex CHD managemant</i></p> | <p>GS. Hung Nguyen Đại học UCSF, Hoa Kỳ <i>Univeristy of San Francisco, California, USA</i></p> |
| 8.15-8.30 | <p>Ứng dụng lọc máu hấp phụ trong phẫu thuật tim nhi với tuần hoàn ngoài cơ thể: Cân bằng lợi ích và nguy cơ-kinh nghiệm ban đầu <i>Hemo-adsorption in Pedlatric CBP: Balancing Benefits and Risk – A Pilot Study</i></p> | <p>BSKKII. Nguyễn Đình Chiến Bệnh viện Nhi Trung ương <i>Vietnam National Children's Hospital</i></p> |
| 8.30-8.45 | <p>Chiến lược chạy máy và thực hành đối với các bệnh nhi sinh non và cân nặng thấp tại viện Nhi <i>Bypass strategies and practices in bypass for premature and low-birth weight at VNCH</i></p> | <p>BSKKI. Đỗ Văn Nam Bệnh viện Nhi Trung ương <i>Vietnam National Children's Hospital</i></p> |
| 8.45-9.00 | <p>Hướng tới thực hành ERAS tại Bệnh viện Nhi Trung ương: thực trạng và tương lai <i>Toward ERAS at VNCH: Presents and future</i></p> | <p>BSKKII. Nguyễn Thị Thu Hằng Bệnh viện Nhi Trung ương <i>Vietnam National Children's Hospital</i></p> |
| 9.00-9.15 | <p>Kết quả điều trị ECMO và các yếu tố tiên lượng tử vong cho bệnh nhi phẫu thuật tim hở tại Bệnh viện Nhi Trung ương <i>Outcomes of ECMO and risk factors for mortality in pediatric patients with open heart surgery at VNCH</i></p> | <p>TS. Đặng Văn Thúc Bệnh viện Nhi Trung ương <i>Vietnam National Children's Hospital</i></p> |
| 9.15-9.30 | <p>Kết quả điều trị hồi sức sau phẫu thuật sửa toàn bộ bệnh thân chung động mạch và các yếu tố liên quan tại Bệnh viện Nhi Trung ương từ 2015-2025 <i>ICU management for truncus arteriosus after Rastelli procedure at VNCH (2015-2025)</i></p> | <p>TS. Nguyễn Hải Anh Bệnh viện Nhi Trung ương <i>Vietnam National Children's Hospital</i></p> |
| 9.30-9.45 | Thảo luận <i>Discussion</i> | |
| 9.45-10.00 | Nghỉ giải lao <i>Coffee break</i> | |
| 10.00-12:00 | <p>Can thiệp điện sinh lý kết hợp trình diễn ca lâm sàng <i>Electrophysiology Live case</i></p> | |
| Chủ tọa Moderators | TS. Nguyễn Thanh Hải, BS. Lương Minh Cảnh, ThS. Bùi Gio An | |
| 10.00-10.20 | <p>Kết quả triệt đốt điều trị rối loạn nhịp không dùng tia X ở trẻ em: kết quả ban đầu tại Bệnh viện Nhi Trung ương <i>EP studies using advanced 3D electroanatomic mapping system in pediatric patients: preliminary results at VNCH</i></p> | <p>TS. Nguyễn Thanh Hải Bệnh viện Nhi Trung ương <i>Vietnam National Children's Hospital</i></p> |
| 10.20-10.40 | <p>Ngoại tâm thu thất và viêm cơ tim ở trẻ em <i>Ventricular Premature Beats and Myocarditis in Children</i></p> | <p>ThS. Bùi Gio An Bệnh viện Nhi đồng 1 <i>Children's Hospital I</i></p> |
| 10.40-11.00 | <p>Thăm dò điện sinh lý thực quản trong chẩn đoán và xử trí loạn nhịp Nhi khoa <i>Transesophageal electrophysiologic study for diagnosis and management of pediatric arrhythmias</i></p> | <p>ThS. Lương Minh Cảnh Bệnh viện Nhi Trung ương <i>Vietnam National Children's Hospital</i></p> |
| 11.00-11.30 | Trình diễn ca lâm sàng <i>Live case</i> | |
| 11.30-12.00 | Thảo luận <i>Discussion</i> | |

| | | |
|-------------------------------------|--|--|
| 12:00-13:30 | Nghỉ trưa <i>Lunch</i> | |
| 13:30-16:30 | Thay van động mạch phổi qua da ở bệnh nhi kết hợp trình diễn ca lâm sàng <i>Percutaneous pulmonary valve replacement in pediatric patients combined with live case</i> | |
| Chủ tọa <i>Moderators</i> | GS. Mark Cocalis, TS. Lê Hồng Quang, TS. Đỗ Nguyễn Tín, ThS. Phuoc Duong, GS. Lê Trọng Phi | |
| 13.30-13.45 | Chỉ định và lựa chọn thay van động mạch phổi qua da ở trẻ em <i>Indications and selection of PPVI in pediatric patients</i> | ThS. Đào Anh Quốc Đại học Y Dược TP. Hồ Chí Minh <i>University of Medicine and Pharmacy at HCMC</i> |
| 13.45-14.00 | Đánh giá hình ảnh trước can thiệp thay van động mạch phổi: vai trò của siêu âm-CT-MRI <i>Prior to intervention PPVI imaging assessment: the function of CT, MRI, and ultrasound</i> | ThS. Phuoc Duong Bệnh viện Trẻ em Alder Hey, Anh <i>Alder Hey Children's Hospital, Liverpool, UK</i> |
| 14.00-14.15 | Kỹ thuật can thiệp thay van động mạch phổi qua da ở trẻ em <i>PPVI techniques: Step by step</i> | TS. Đỗ Nguyễn Tín Bệnh viện Nhi đồng 1 <i>Children's Hospital 1</i> |
| 14.15-14.30 | Can thiệp thay van động mạch phổi với các hình thái khác nhau: kinh nghiệm của Thái Lan <i>PPVI in different morphologies: Experience in Thailand</i> | PGS. Supaporn Roymanee Đại học Prince of Songkla <i>Prince of Songkla University</i> |
| 14.30-14.45 | Can thiệp thay van động mạch phổi Pulsta: Các hướng dẫn và kinh nghiệm lâm sàng <i>Pulsta valve implantation: Tips and clinical experience</i> | GS. Kim Gi Beom Bệnh viện Đại học Quốc gia Seoul <i>Seoul National University Hospital</i> |
| 14.45-16.30 | Thảo luận và trình diễn ca lâm sàng <i>Discussion and Live case</i> | |

HỘI TRƯỞNG HÀ NỘI/ Hanoi Hall

Ngày 1: 12/3/2026

Day 1: 12 March 2026

| | | |
|-------------------------------------|--|--|
| 08.30-11.00 | Chăm sóc trẻ mắc bệnh tim bẩm sinh tại quốc gia thu nhập thấp và trung bình: Các tiến bộ thực hành, thách thức và xây dựng năng lực thông qua các tình nguyện viên điều dưỡng quốc tế <i>Care for Children with Congenital Heart Disease in Low- and Middle-Income Countries: Evolving Practices, Ongoing Challenges, and Capacity Building through International Nursing Volunteers</i> | |
| Chủ tọa <i>Moderators</i> | TS. Trần Mai Hương, Ban lãnh đạo CHL, ĐD. Helen Busch | |
| 8.30-8.50 | Tăng cường năng lực chăm sóc hồi sức tim mạch trẻ em tại Trung tâm Tim mạch, Bệnh viện Nhi Trung ương: Góc nhìn từ các tình nguyện viên quốc tế (2017-2025) <i>Strengthening Pediatric Cardiac Intensive Care Capacity at the Heart Center, Vietnam National Children's Hospital: Perspectives from International Volunteers (2017 -2025)</i> | ĐD. Helen Busch Đại học UCSF, Hoa Kỳ <i>Univeristy of San Francisco, California, USA</i> |
| 8.50-9.10 | Chăm sóc trẻ em mắc bệnh tim bẩm sinh: Hành trình 15 năm <i>Care for Children with Congenital Heart Disease: A 15-Year Journey</i> | ĐD. Phan Minh Lưu Tú Bệnh viện Nhi đồng 1 <i>Children's Hospital 1</i> |
| 9.10-9.30 | Kết quả chăm sóc sau phẫu thuật tim hở tại Khoa Điều trị tích cực ngoại tim mạch, Trung tâm Tim mạch-Bệnh viện Nhi Trung ương, và một số yếu tố liên quan trong năm 2024 <i>Outcomes of pediatric ICU care after open heart surgery and some related factors in year of 2024 at the Cardiac Center, Vietnam National Children's Hospital</i> | ThS.ĐD.Tạ Đình Hoàn Bệnh viện Nhi Trung ương <i>Vietnam National Children's Hospital</i> |
| 9.30-9.50 | Phát triển năng lực trong giáo dục điều dưỡng <i>Development capacity in nursing education</i> | ĐD. Nate Bohn Đại học UCSF, Hoa Kỳ <i>Univeristy of San Francisco, California, USA</i> |

| | | |
|-------------------------------------|--|---|
| 9.50-10.10 | Quản lý bệnh tim bẩm sinh: Lộ trình 10 năm từ kinh nghiệm cho tới thách thức <i>Congenital Heart Disease Management Pathway: 10 Years of Practice and Challenges</i> | Cnh.ĐD. Nguyễn Thị Thanh Tâm Bệnh viện Nhi Trung ương <i>Vietnam National Children's Hospital</i> |
| 10.10-10.30 | Thảo luận <i>Discussion</i> | |
| 10.30-11.00 | Nghỉ giải lao <i>Coffee break</i> | |
| 11.00-12.00 | Lễ vinh danh "Trung tâm Tim mạch xuất sắc của Children's Heart Link" tại HT. Hồ Chí Minh <i>Center of Excellent Celebration</i> | |
| 12.00-13.30 | Nghỉ trưa <i>Lunch</i> | |
| 13.30-15.00 | Gây mê-Hồi sức: Chăm sóc bệnh nhi tim bẩm sinh phức tạp, sơ sinh nguy kịch và đường thở khó <i>CV anesthesiologist-ICU care: Managements for complex CHD, critical neonate CHD and airway difficulties</i> | |
| Chủ tọa <i>Moderators</i> | GS. Sarah Tabbutt, GS. Hung Nguyen, BSKKII. Nguyễn Thị Trân Châu, BS. Casey Culberson | |
| 13.30-13.45 | Kết quả điều trị hồi sức sau phẫu thuật Norwood đối với bệnh nhân hội chứng thiếu sản thất trái và các yếu tố liên quan tại Bệnh viện Nhi Trung ương từ 2015-2025 <i>The National Children's Hospital's post-operative recovery phase outcomes for patients with HLHS following Norwood surgery (2015-2025)</i> | ThS. Vũ Quang Trung Bệnh viện Nhi Trung ương <i>Vietnam National Children's Hospital</i> |
| 13.45-14.00 | Quản lý gây mê đối với bệnh nhân đường thở khó tại Việt Nam <i>Anesthesia management in Vietnam with challenging airway issues</i> | ThS. Nguyễn Thị Ngọc Hà Bệnh viện Nhi Trung ương <i>Vietnam National Children's Hospital</i> |
| 14.00-14.15 | Cập nhật mới về chiến lược chạy máy <i>Recent updates from bypass strategies</i> | Ông Clinton Jones Đại học UCSF, Hoa Kỳ <i>Univeristy of San Francisco, California, USA</i> |
| 14.15-14.30 | Quản lý bệnh nhi tim bẩm sinh cân nặng thấp và sinh non tại đơn vị hồi sức <i>ICU management with low-birth weight and premature baby with CHD</i> | BSKKII. Nguyễn Thị Trân Châu Bệnh viện Nhi đồng 1 <i>Children's Hospital 1</i> |
| 14.30-14.45 | Làm sao chúng ta có thể đào tạo các bác sĩ tại các quốc gia đang phát triển về hồi sức cho bệnh nhân thiếu sản tâm thất trái? <i>How can we educate doctors in underdeveloped nations about resuscitation for hypoplastic left ventricles?</i> | GS. Sarah Tabbutt Đại học UCSF, Hoa Kỳ <i>Univeristy of San Francisco, California, USA</i> |
| 14.45-15.00 | Thảo luận <i>Discussion</i> | |
| 15.00-15.15 | Nghỉ giải lao <i>Coffee break</i> | |
| 15:15-16.45 | Phẫu thuật điều trị bất thường thân nón 3 (thất phải hai đường ra, teo phổi-thông liên thất, tứ chứng Fallot) <i>Conotruncal anomalies surgical repair 3 (DORV, PA-VSD, TOF)</i> | |
| Chủ tọa <i>Moderators</i> | GS. Roberto Di Donato, GS. Lee Chang-Ha, BSKKII. Nguyễn Kinh Bang | |
| 15.15-15.30 | Phẫu thuật sửa chữa 1 thì cho bệnh lý teo phổi-thông liên thất: Kinh nghiệm tại Bệnh viện Sejong <i>Primary repair for PA-VSD: Experiences from Sejong Hospital</i> | GS. Chang-Ha Lee Bệnh viện Bucheon Sejong, Hàn Quốc <i>Bucheon Sejong Hospital, Korea</i> |
| 15.30-15.45 | Phẫu thuật sửa chữa 1 thì hay nhiều thì cho bệnh lý teo phổi-thông liên thất phụ thuộc ống động mạch? <i>Staged repair or primary repair for PA-VSD with ductal dependent?</i> | GS. Roberto Di Donato Bệnh viện Trẻ em Al Jalila <i>Al Jalila Children's Hospital, UAE</i> |

| | | |
|--|---|--|
| 15.45-16.00 | Kết quả phẫu thuật điều trị bệnh lý teo phổi-thông liên thất-tuần hoàn bàng hệ chủ phổi lớn tại Bệnh viện Y Dược thành phố Hồ Chí Minh <i>Outcome of surgical repair for PA-VSD-MAPCA at UMC</i> | TS. Cao Đăng Khang Bệnh viện ĐHY Dược TPHCM <i>University Medical Center HCMC</i> |
| 16.00-16.15 | Yếu tố nguy cơ tiên lượng tử vong và mổ lại-can thiệp lại sau phẫu thuật sửa toàn bộ bệnh lý teo phổi-thông liên thất tại Bệnh viện Nhi Trung ương <i>Risk factors for mortality and reintervention after total correction of PA-VSD at VNCH</i> | ThS. Trần Quang Vịnh Bệnh viện Nhi Trung ương <i>Vietnam National Children's Hospital</i> |
| 16.15-16.30 | Sửa toàn bộ bệnh thất phải hai đường ra kèm hẹp eo động mạch chủ: kết quả điều trị 1 thì và 2 thì tại viện Nhi <i>DORV with CoA: single stage vs staged repair</i> | ThS. Doãn Vương Anh Bệnh viện Nhi Trung ương <i>Vietnam National Children's Hospital</i> |
| 16.30-16.45 | Thảo luận <i>Discussion</i> | |
| Day 2: 13 March 2026 Ngày 2 – 13/3/2026 | | |
| 8:00-9:45 | Sinh bệnh học tim 1 thất và phẫu thuật Fontan <i>Single ventricle pathophysiology and Fontan operation</i> | |
| Chủ tọa <i>Moderators</i> | GS. Shingo Kasahara, TS. Cao Đăng Khang, TS. Trần Đắc Đại | |
| 8.00-8.15 | Phẫu thuật Norwood: Kinh nghiệm của GS Shunji Sano <i>Norwood palliation: Prof.Shunji Sano's experiences</i> | GS. Shunji Sano Bệnh viện Đại học Showa, Nhật Bản <i>Showa University Hospital, Tokyo, Japan</i> |
| 8.15-8.30 | Kết quả phẫu thuật Fontan tại Bệnh viện E <i>Outcomes of Fontan operation at E hospital</i> | TS. Trần Đắc Đại Bệnh viện E <i>E Hospital</i> |
| 8.30-8.45 | Kết quả lâu dài đối với bệnh nhân thiếu sản thất trái <i>Long term outcomes of HLHS</i> | PGS. Yasuhiro Kotani Bệnh viện Đại học Okayama, Nhật Bản <i>Okayama University Hospital, Japan</i> |
| 8.45-9.00 | Kết quả lâu dài đối với bệnh nhân nguy cơ cao cho phẫu thuật Fontan <i>Long term outcomes of high risk Fontan patients</i> | GS. Shingo Kasahara Bệnh viện Đại học Okayama, Nhật Bản <i>Okayama University Hospital, Japan</i> |
| 9.00-9.15 | Chúng ta có nên tiến hành phẫu thuật điều trị tim một thất tại điều kiện của một nước đang phát triển hay không? <i>Should we perform single palliation pathway in condition of a developing country?</i> | GS. Krishna Kumar Bệnh viện Trẻ em Amrita, Ấn Độ <i>Amrita Children's Hospital, Kochi, India</i> |
| 9.15-9.30 | Thảo luận <i>Discussion</i> | |
| 9.30-9.45 | Nghỉ giải lao <i>Coffee break</i> | |
| 9.45-11.30 | Phẫu thuật ít xâm lấn trong bệnh tim bẩm sinh: Giới hạn nào cho phẫu thuật ít xâm lấn? <i>Minimally invasive surgery in CHD: How far can we go with MICS surgery?</i> | |
| Chủ tọa <i>Moderators</i> | GS. Shu-Chien Huang, BSKKII. Nguyễn Kinh Bang, TS. Lê Thành Khánh Vân | |
| 9.45-10.00 | Phẫu thuật ít xâm lấn sửa toàn bộ tứ chứng Fallot <i>TOF total correction via MICS</i> | BSKKII. Nguyễn Kinh Bang Bệnh viện Nhi đồng Thành phố <i>City Children's Hospital HCMC,</i> |
| 10.00-10.15 | Kinh nghiệm phẫu thuật ít xâm lấn tại Bệnh viện Y Dược thành phố Hồ Chí Minh <i>MICS experienced from UMC</i> | TS. Cao Đăng Khang Bệnh viện ĐHY Dược TPHCM <i>University Medical Center HCMC</i> |
| 10.15-10.30 | Kinh nghiệm thực chiến phẫu thuật ít xâm lấn tại Bệnh viện đại học Okayama <i>Okayama experienced with MICS</i> | PGS. Yasuhiro Kotani Bệnh viện Đại học Okayama, Nhật Bản <i>Okayama University Hospital, Japan</i> |

| | | |
|-------------|---|---|
| 10.30-10.45 | Giới hạn nào về cân nặng cho phẫu thuật ít xâm lấn và thông liên thất? <i>VSD closure via MICS: what is the limit of the patient's body weight?</i> | ThS. Mai Đình Duyên Bệnh viện Nhi Trung ương Vietnam National Children's Hospital |
| 10.45-11.00 | Từ phẫu thuật tối thiểu qua đường giữa xương ức tới phẫu thuật ít xâm lấn qua đường ngực bên: Bài học mà chúng ta thu được là gì? <i>From mini-sternotomy to the right vertical infra-axillary thoracotomy for CHD: what lesson we have learned?</i> | TS. Lê Thành Khánh Vân Bệnh viện Chợ Rẫy |
| 11.00-11.15 | Bài học từ phẫu thuật ít xâm lấn cho bệnh lý thông liên nhĩ tại viện Nhi <i>Lessons learned from ASD closure via MICS at VNCH</i> | ThS. Doãn Vương Anh Bệnh viện Nhi Trung ương Vietnam National Children's Hospital |
| 11.15-11.30 | Thảo luận <i>Discussion</i> | |
| 11.30-13.30 | Nghỉ trưa <i>Lunch</i> | |

| Danang Hall | | |
|-------------------------------------|---|---|
| Ngày 12/3/2026/12 March 2026 | | |
| 8.30-11.00 | HỘI NGHỊ BÀN TRÒN QUỐC GIA VỀ BỆNH LÝ TIM BẨM SINH <i>National Stakeholders Meeting for Congenital Heart Disease</i> | |
| Chủ tọa <i>Moderators</i> | Đại diện Bộ Y tế, GS.TS Trần Minh Điển, GS.TS. Lê Ngọc Thành, ThS. Bistra Zheleva | |
| 8.30-8.40 | Điều trị bệnh tim bẩm sinh tại miền Trung Việt Nam: Chúng ta đang ở đâu? <i>Treatment for CHD at Central region of Vietnam: Where are we now?</i> | ThS. BSCKII. Nguyễn Đức Dũng Bệnh viện Trung ương Huế Hue Central Hospital |
| 8.40-8.50 | Vai trò của Bệnh viện Nhi đồng Thành phố trong điều trị bệnh lý tim bẩm sinh tại miền Nam Việt Nam <i>What part does the Ho Chi Minh City Children's Hospital play in CHDs management?</i> | TS. Phan Tiến Lợi Bệnh viện Nhi đồng Thành phố City Children's Hospital HCMC, Vietnam |
| 8.50-9.00 | Hiệu quả hợp tác Sản-Nhi trong điều trị bệnh lý tim bẩm sinh nặng: Mô hình hợp tác giữa hai bệnh viện tại Hà Nội <i>Effectiveness of Obstetrics-Pediatrics collaboration in treatment for critical CHD: A model of collaboration between two hospitals in Hanoi</i> | TS.BS Đinh Thúy Linh Bệnh viện Phụ sản Hà Nội Hanoi Obstetrics Hospital |
| 9.00-9.10 | Phẫu thuật tim bẩm sinh người lớn tại Trung tâm Tim mạch, Bệnh viện E <i>Grown up congenital heart surgery at E hospital</i> | TS. Nguyễn Công Hựu Bệnh viện E E Hospital |
| 9.10-9.20 | Đánh giá nguồn nhân lực chuyên khoa tim mạch nhi khoa và tim bẩm sinh: đánh giá nguồn lực hiện có, sự phân bố và mật độ, các chương trình đào tạo nhằm phát triển nguồn lực cho thế hệ tương lai tại Việt Nam, các chính sách khuyến khích và động lực để gìn giữ nguồn nhân lực <i>Pediatric and congenital cardiac workforce review – evaluation of the currently available workforce, distribution and density, training programs available to develop the future specialists for Viet Nam, incentives and motivations to retain them</i> | PGS.TS Nguyễn Lý Thịnh Trường Bệnh viện Nhi Trung ương Vietnam National Children's Hospital |
| 9.20-9.40 | Các thuyết trình của các chuyên gia có kinh nghiệm trong xây dựng chính sách và nâng cao năng lực. <i>Presentations by experts with experience in policy development and capacity building</i> a. Tác động của bệnh tim bẩm sinh đến tỷ lệ tử vong trong giai đoạn sơ sinh và các mô hình chính sách chăm sóc bệnh tim bẩm sinh | Tổ chức Children HeartLink và Đại học UCSF CHL and UCSF |

| | | |
|-------------|--|--|
| | <p><i>Impact of CHD on mortality during neonatal period and Policy Models for CHD care</i></p> <p>b. Các khuyến nghị toàn cầu về mô hình chuyển tuyến và điều trị <i>Global recommendations for referral and treatment models</i></p> | |
| 9.40-10.30 | <p>Thảo luận nhóm và xây dựng đồng thuận: Phát triển các khuyến nghị ban đầu, mục tiêu và hành động trong tương lai phù hợp với nhu cầu/yêu cầu của cộng đồng <i>Group Discussions and Consensus-Building: Develop initial recommendations, goals and future actions appropriate for the population needs/demand</i></p> <p>c. Lập kế hoạch phát triển cơ sở hạ tầng và dịch vụ tim mạch nhi khoa dựa trên nhu cầu của dân số đối với các dịch vụ này (tỷ lệ sinh, tỷ lệ mắc bệnh tim bẩm sinh và tỷ lệ tử vong được ngăn ngừa) <i>Planning for infrastructure and pediatric cardiac services development based on population demand for the services (birth rate and CHD incidence and averted mortality)</i></p> <p>Các khuyến nghị về việc lập kế hoạch và phân bổ nguồn lực chuyên trách về sức khỏe trẻ em và bệnh tim bẩm sinh <i>Recommendations for development of dedicated pediatric and congenital health workforce planning and distribution</i></p> | <p>Điều hành: Bộ Y tế Moderated by MOH</p> |
| | <p>(nếu thời gian cho phép) Lập biểu đồ về mức độ tài trợ hiện tại cho các dịch vụ tim mạch nhi khoa và tim bẩm sinh <i>(if time allows) Map out current levels of financing for pediatric and congenital cardiovascular services</i></p> | |
| 10.30-11.00 | <p>Bàn luận và Kết luận <i>Discussions and Finalization</i></p> | |